TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 161/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18 – 7 – 2018
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bạch Minh

Bà Trương Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Rô B, sinh năm: 1975.

Trú tại: Khu vực T, phường V, thị xã M, tỉnh Hậu Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Lý Thị Đ, sinh năm: 1988.

Trú tại: Khu vực T, phường V, thị xã M, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Nguyễn Rô B trình bày:

Anh Nguyễn Rô B với chị Lý Thị Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân. Sau đó, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LB, huyện M, tỉnh Hậu Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường V, thị xã M, tỉnh Hậu Giang) vào ngày 03/7/2013.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có con chung nhưng vào khoảng tháng 06/2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, hay cự cải, chồng nói vợ không nghe. Sau khi xảy ra mâu thuẫn thì chị Lý Thị Đ thường xuyên bỏ đi thành phố Hồ Chính Minh, sau đó trở về thăm con vài ngày rồi tiếp tục bỏ đi. Anh Nguyễn Rô B đã nhiều lần khuyên chị Lý Thị Đ về đoàn tụ để chăm lo cho con ăn học nhưng chị Lý Thị Đ không đồng ý nên tình cảm vợ chồng ngày càng mờ nhạt, vợ chồng mỗi người một nơi, anh Nguyễn Rô B nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án cho anh Nguyễn Rô B được ly hôn với chị Lý Thị Đ .

Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Văn R, sinh ngày: 01/8/2014 (giới tính: Nam), hiện đang sống với anh Nguyễn Rô B nên sau khi ly hôn anh Nguyễn Rô B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và chưa yêu cầu chị Lý Thị Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Rô B khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Rô B khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, từ khi Tòa án thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn Lý Thị Đ để tiến hành phiên họp, phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của bị đơn cũng như bị đơn không thể hiện ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự như không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Rô B được ly hôn với Lý Thị Đ. Về con chung anh

Nguyễn Rô B được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Văn R. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Lý Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng cố tình vắng mặt không lý do, nguyên đơn Nguyễn Rô B có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Nguyễn Rô B yêu cầu ly hôn với chị Lý Thị Đ nên đây là vụ án hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cở sở xác định anh Nguyễn Rô B và chị Lý Thị Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LB, huyện M, tỉnh Hậu Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường V, thị xã M, tỉnh Hậu Giang) vào ngày 03/7/2013 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống đến tháng 06/2015 vợ chồng anh Nguyễn Rô B và chị Lý Thị Đ phát sinh mâu thuẫn và hiện tại thì vợ chồng anh Nguyễn Rô B và chị Lý Thị Đ đã ly thân, trong đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Rô B vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy, cuộc sống hôn nhân của chị Lý Thị Đ và anh Nguyễn Rô B không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhận thấy việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Rô B là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Trong thời gian sống chung anh Nguyễn Rô B và chị Lý Thị Đ có 01 người con tên Nguyễn Văn R, sinh ngày: 01/8/2014 (giới tính: Nam) hiện đang sống với anh Nguyễn Rô B và anh Nguyễn Rô B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Lý Thị Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy tại thời điểm xét xử cháu Nguyễn Văn R chưa đủ 07 tuổi và thời điểm vợ chồng ly thân anh Nguyễn Rô B là người trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Văn R cho đến nay và phát triển tốt, do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường và không làm xáo trộn cuộc sống của Nguyễn Văn R nên tiếp tục giao Nguyễn Văn

R cho anh Nguyễn Rô B tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với cuộc sống của Nguyễn Văn R cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật. Đối với việc cấp dưỡng anh Nguyễn Rô B chưa thể hiện yêu cầu chị Lý Thị Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử dành quyền yêu cầu cho anh Nguyễn Rô B khi có yêu cầu. Chị Lý Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thị Đ vắng mặt không ghi được lời khai nên không xác định được khối tài sản chung của vợ chồng có hay không. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải tách phần tài sản chung không giải quyết, nếu sau này một trong hai bên có đơn khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Từ những phân tích trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Rô B phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Rô B được ly hôn với chị Lý Thị Đ.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Rô B được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Văn R, sinh ngày: 01/8/2014 (giới tính: Nam). Anh Nguyễn Rô B chưa yêu cầu chị Lý Thị Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị Lý Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Rô B và chị Lý Thị Đ đều được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho anh Nguyễn Rô B và chị Lý Thị Đ thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Rô B phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0015524 phiếu lập ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lư Trường Tây

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- UBND phường Vĩnh Tường;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.